

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/DS-ST

Ngày: 17/3/2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng dân
sự mua bán tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc D;

Bà Ngô Thị L.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn C là thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường T – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2022/TLST-DS ngày 12/10/2022 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L.

Địa chỉ: số 87 P, phường 8, thành phố Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn An T. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: bà Nguyễn Thị Ngọc Đ. Chức vụ: Trưởng Bộ phận thu hồi công nợ Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L. Tham gia tố tụng theo giấy uỷ quyền số 06/2023/UQ-LBM ngày 17/3/2023. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: ông Phan Ngọc H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: số 11 TDP V, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Ngọc Đ thì:

Ngày 16/11/2021, ông Phan Ngọc H đặt mua bê tông của Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L với số lượng là 50m^3 bê tông đá. Ngày 17/11/2021, công ty đã giao cho ông H 34m^3 bê tông đá; ngày 18/11/2021, công ty giao tiếp cho ông H 16m^3 bê tông đá. Giá mỗi khối bê tông đá hai bên thỏa thuận bơm bê tông đá 1 x 2M200R28 độ sụt 10 đối với 34m^3 là 1.200.000đ/ m^3 , bơm bê tông ca là 2.000.000đ/ m^3 ; bơm bê tông từ khối 21 trở lên là 70.000đ/ m^3 . Mục đích ông H mua bê tông đá là để đổ sân nhà ông Hùng.

Đến ngày 05/5/2022, hai bên đối chiếu công nợ thì ông H đã ký xác nhận vào bảng đối chiếu công nợ và đề nghị thanh toán với số tiền là 62.980.000đ. Hai bên không thỏa thuận thời hạn thanh toán cụ thể. Sau đó công ty yêu cầu ông H thanh toán tiền nhiều lần nhưng ông H đều khất nợ; đến nay đã quá hạn thanh toán một năm rưỡi nhưng ông H không thanh toán cho công ty số tiền trên như đã cam kết. Do vậy, công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H phải thanh toán cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ. Ngoài ra, Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Phan Ngọc H đã được Tòa án niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng ông H không gửi văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đến Tòa án làm việc.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn ông Phan Ngọc H vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông H phải thanh toán cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L; buộc ông Phan Ngọc H phải thanh toán cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ.

Về án phí, buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa, bị đơn ông Phan Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Phan Ngọc H là phù hợp.

[2] *Về xác định quan hệ tranh chấp:*

Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L và ông Phan Ngọc H có thỏa thuận mua bán 50 m³ bê tông đá, sau khi được giao đủ số lượng bê tông đá thì ông H và công ty đã tiến hành đối chiếu công nợ, ông H xác nhận nợ Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ đến nay chưa thanh toán. Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L khởi kiện yêu cầu ông Phan Ngọc H phải thanh toán cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ. Do vậy, nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*” giữa nguyên đơn Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L với bị đơn ông Phan Ngọc H, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

[3] *Về nội dung vụ án:*

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Việc Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L và ông Phan Ngọc H thỏa thuận mua bán khối lượng bê tông đá hai bên có ký xác lập trong đơn đặt hàng lập ngày 16/11/2021, trong đó thể hiện rõ khối lượng bê tông đá hai bên thỏa thuận mua bán cũng như đơn giá. Ngày 05/5/2021, hai bên tiến hành đối chiếu công nợ thì ông Phan Ngọc H đã ký xác nhận nợ Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành giao nhận thông báo thụ lý vụ án số 208/2022/TLST-DS ngày 12/10/2022 cho bị đơn ông Phan Ngọc H. Từ đó đến nay, ông Phan Ngọc H không có văn bản ghi ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Như vậy, giữa Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L và ông Phan Ngọc H có ký hợp đồng mua bán bê tông đá với nhau, sau khi xác nhận công nợ vào ngày 05/5/2021 thì ông H xác nhận chưa thanh toán cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ là có xảy ra trên thực tế. Về thời hạn thanh toán, tại đơn đặt hàng hai bên thỏa thuận thanh toán sau khi giao hàng. Việc Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L đã giao đủ số lượng bê tông đá cho ông H đến nay ông H không thanh toán tiền cho công ty là vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L; buộc ông Phan Ngọc H phải thanh toán cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về án phí*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Phan Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L theo quy định của pháp luật là: $62.980.000đ \times 5\% = 3.149.000đ$.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 430, Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L về việc: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản*” với bị đơn ông Phan Ngọc H.

Buộc ông Phan Ngọc H phải thanh toán cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L số tiền là 62.980.000đ (*sáu mươi hai triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Buộc bị đơn ông Phan Ngọc H phải chịu 3.149.000đ (*ba triệu một trăm bốn mươi chín ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng L 1.574.500đ (*một triệu năm trăm bảy mươi tư ngàn năm trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010757 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/3/2023); đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị H